

Số: /2025/TT-BVHTTDL

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

DƯ THẢO

THÔNG TƯ

**Hướng dẫn thực hiện chế độ phụ cấp độc hại, nguy hiểm
cán bộ, công chức, viên chức, người lao động
trong ngành văn hóa, thể thao và du lịch**

Căn cứ Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

Căn cứ Thông tư số 07/2005/TT-BNV ngày 05 tháng 01 năm 2005 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chế độ phụ cấp độc hại, nguy hiểm đối với cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Thông tư số 11/2020/TT-BLĐTBXH ngày 12 tháng 11 năm 2020 của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội ban hành danh mục nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm và nghề, công việc đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm;

Căn cứ Thông tư số 19/2023/TT-BLĐTBXH ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội ban hành bổ sung danh mục nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm và nghề, công việc đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm;

Căn cứ Công văn số **** của Bộ Nội vụ....

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ;

Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Thông tư hướng dẫn thực hiện chế độ phụ cấp độc hại, nguy hiểm đối với cán bộ, công chức, viên chức ngành văn hóa, thể thao và du lịch.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này hướng dẫn chế độ phụ cấp độc hại, nguy hiểm đối với đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong ngành văn hóa, thể thao và du lịch.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập làm việc trực tiếp ở nơi độc hại nguy hiểm mà yếu tố độc hại nguy hiểm cao hơn bình thường chưa được tính vào hệ số lương.

Điều 3. Nghề, công việc được hưởng chế độ phụ cấp độc hại, nguy hiểm

1. Mức 1, hệ số 0,1 áp dụng đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động làm các công việc tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Thông tư này.

2. Mức 2, hệ số 0,2 áp dụng đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động làm các công việc tại Phụ lục 2 ban hành kèm theo Thông tư này.

3. Mức 3, hệ số 0,3 áp dụng đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động làm các công việc tại Phụ lục 3 ban hành kèm theo Thông tư này.

4. Mức 4, hệ số 0,4 áp dụng đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động làm các công việc tại Phụ lục 4 ban hành kèm theo Thông tư này.

Điều 4. Cách tính và chi trả phụ cấp

1. Cách tính phụ cấp như sau:

$$\left| \begin{array}{c} \text{Mức tiền phụ cấp} \end{array} \right| = \left| \begin{array}{c} \text{Mức lương cơ sở} \end{array} \right| \times \left| \begin{array}{c} \text{Hệ số phụ cấp} \\ \text{(theo quy định tại Điều 3)} \end{array} \right|$$

2. Phụ cấp độc hại, nguy hiểm được tính theo thời gian thực tế làm việc tại nơi có các yếu tố độc hại, nguy hiểm. Nếu làm việc dưới 4 tiếng trong ngày thì được tính bằng 1/2 ngày làm việc, nếu làm việc từ 4 tiếng trở lên thì được tính cả ngày làm việc.

3. Phụ cấp độc hại, nguy hiểm được trả cùng kỳ lương hàng tháng và không dùng để tính đóng, hưởng chế độ bảo hiểm xã hội.

4. Trong phòng máy có nhiều máy phát công suất khác nhau thì tổng công suất các máy phát là cơ sở để tính phụ cấp.

Điều 5. Nguồn kinh phí chi trả

1. Các đối tượng thuộc cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên được hưởng phụ cấp độc hại, nguy hiểm chi trả từ nguồn dự toán ngân sách chi thường xuyên được giao hàng năm.

2. Các đối tượng thuộc đơn vị sự nghiệp công tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư; đơn vị sự nghiệp công tự bảo đảm chi thường xuyên; đơn vị sự nghiệp công tự bảo đảm một phần chi thường xuyên được hưởng phụ cấp độc hại, nguy hiểm chi trả từ nguồn dự toán ngân sách chi thường xuyên được giao hàng năm, nguồn thu hoạt động sự nghiệp của đơn vị và nguồn thu hợp pháp khác.

3. Các đối tượng thuộc doanh nghiệp được hưởng phụ cấp độc hại, nguy hiểm trả từ nguồn chi trả tiền lương hàng tháng tại doanh nghiệp đó.

Điều 6. Chế độ bồi dưỡng bằng hiện vật

Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động làm các nghề, công việc quy định tại Điều 3 Thông tư này được hưởng chế độ bồi dưỡng bằng hiện vật theo quy định tại Thông tư số 24/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/11/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định việc bồi dưỡng bằng hiện vật đối với người lao động làm việc trong điều kiện có yếu tố nguy hiểm, yếu tố có hại.

Điều 7. Tổ chức thực hiện

Căn cứ quy định tại Thông tư này, các doanh nghiệp, tổ chức có thể xem xét, quyết định áp dụng cho phù hợp với điều kiện thực tế của doanh nghiệp, tổ chức mình.

Điều 8. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ...

2. Bãi bỏ Thông tư số 26/2006/TT-BVHTT ngày 20/2/2006 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thông tin hướng dẫn thực hiện chế độ phụ cấp độc hại, nguy hiểm và bồi dưỡng bằng hiện vật đối với cán bộ, công chức, viên chức ngành văn hóa - thông tin.

3. Thông tư 08/2010/TT-BTTTT ngày 23/3/2010 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn thực hiện chế độ phụ cấp độc hại, nguy hiểm và bồi dưỡng bằng hiện vật đối với công chức, viên chức, người lao động làm việc trong lĩnh vực phát thanh, truyền hình hết hiệu lực kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành.

4. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được viện dẫn tại Thông tư này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì được thực hiện theo văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế mới được ban hành.

5. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị cơ quan, đơn vị, cá nhân phản ánh kịp thời về Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch để nghiên cứu sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- Công báo; Cổng Thông tin Điện tử Chính phủ;
- Cổng Thông tin điện tử của Bộ VHTTDL;
- Bộ trưởng, các Thứ trưởng Bộ VHTTDL;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ;
- Sở VHTTDL, Sở VHNT, Sở Du lịch;
- Lưu: VT, Vụ TCCB (250).

BỘ TRƯỞNG

Nguyễn Văn Hùng